TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tiên Lữ, ngày 01 tháng 7 năm 2022

Số: 09/2022/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị X, sinh năm 1996.

HKTT: Thôn AT, xã NT, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Thôn 7, xã HL, huyện ÂT, tỉnh Hưng Yên.

***Bị đơn*:** Anh Lương Tiến Đ, sinh năm 1995

HKTT: Thôn AT, xã NT, huyện T, tỉnh Hưng Yên;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Lương Bảo Ch, sinh ngày 25/9/2017.

Cháu Lương Đức Tr, sinh ngày 03/8/2020

Người đại diện hợp pháp cho cháu Ch, Tr là anh Lương Tiến Đ và chị Trần Thị X – Bố, mẹ đẻ của hai cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị X và anh Lương Tiến Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị X và anh Lương Tiến Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lương Bảo Ch, sinh ngày

25/9/2017 và cháu Lương Đức Tr, sinh ngày 03/8/2020. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận anh Đ trực tiếp, nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Ch còn chị X nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tr, kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chị X và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau nhưng được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, nợ nần: Anh chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị X tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004558 ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị Trần Thị X số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã NT (GCNKH số: 05/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang